

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ và lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2796/QĐ-BKHHCN ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2839/QĐ-BKHHCN ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 85/TTr-SKHHCN ngày 23 tháng 6 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và

công nghệ và lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ, cụ thể:

- Công bố 03 thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- Sửa đổi 01 thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ.

- Bãi bỏ 08 thủ tục hành chính, cụ thể:

+ 03 thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ công bố tại Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố).

+ 05 thủ tục hành chính lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng công bố tại Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố).

*(Phụ lục danh mục thủ tục hành chính kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2025; Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố) vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện theo thời điểm có hiệu lực tại Quyết định số 2796/QĐ-BKHHCN ngày 16 tháng 6 năm 2026 và Quyết định số 2839/QĐ-BKHHCN ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 3.** Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp theo mô hình tập trung trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KSTTHC (BTP);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh, các Phó CVP UBND thành phố;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hoàng**

## PHỤ LỤC

# DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

### PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	DVC TTT T	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng</b>									
1	1.115184	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro cao (địa phương)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 01 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li><li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không đáp ứng yêu cầu về nhân: 06 ngày làm việc (bao gồm 05 ngày khắc phục và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ và hợp lệ).</li><li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 08 ngày làm việc không tính thời gian xin gia hạn (gồm 07 ngày bổ sung hồ sơ từ ngày tiếp nhận và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</li><li>- Trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn bổ sung hồ sơ.</li></ul>	Nộp trực tuyến tại Công dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố;</li><li>- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li></ul>	Không	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ	X	Nội dung thực hiện theo Quyết định số 2839/QĐ-BKH CN

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	DVC TTT T	Ghi chú
2	1.115185	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp lần đầu (địa phương)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 03 ngày làm việc.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có).</li> <li>- Trường hợp tổ chức chứng nhận phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế.</li> </ul>	Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố;</li> <li>- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> </ul>	Theo quy định của Bộ Tài chính	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ	X	
3	1.115186	Đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (địa phương)	<p>a) Trường hợp thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 03 ngày làm việc.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có).</li> <li>- Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc</li> </ul>	Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> )	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố;</li> <li>- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> </ul>	Theo quy định của Bộ Tài chính	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ	X	

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	DVC TTT T	Ghi chú
			<p>kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế.</p> <p>b) Trường hợp tổ chức chứng nhận có Quyết định chỉ định còn hiệu lực nhưng thay đổi tên, địa chỉ của tổ chức:</p> <p>- 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lời và nêu rõ lý do.</p>						

## PHẦN II: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung <sup>1</sup>	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ</b>			
1	1.014541	<i>Thủ tục hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức (cấp tỉnh)</i>	Thông tư số 20/2026/TT-BKHHCN ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

<sup>1</sup> Phân chữ in nghiêng là điều chỉnh thay đổi tên thủ tục.

**PHẦN III: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>I. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ - 03 TTHC tại Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 24/12/2025</b>			
1	1.014542	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ (cấp tỉnh)	Thông tư số 20/2026/TT-BKHHCN ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
2	1.014544	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Thông tư số 20/2026/TT-BKHHCN ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
3	1.014553	Thủ tục hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng (cấp tỉnh)	Thông tư số 20/2026/TT-BKHHCN ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
<b>II. Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - 05 TTHC tại Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 13/5/2025</b>			
1	2.001259	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ
2	1.001392	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ
3	2.001208	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ
4	2.001100	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định.	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ
5	2.001501	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp.	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ